ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2462 /QĐ-UBND	*Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội vào Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 45/2013/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định 76/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh Bất động sản;

Căn cứ Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển nhà ở Quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 13 tháng 1 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2017 và giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2020;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh tại Công văn số 156/HĐND-THKT ngày 09 tháng 10 năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Thừa Thiên Huế tại Tờ trình số 2406/TTr-SXD ngày 18 tháng 10 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh mục dự án phát triển nhà ở xã hội vào Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 13 tháng 1 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (Chi tiết thông tin liên quan đến dự án kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Lao động -Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; Giám đốc Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường vụ tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT và các Phó CT UBND tỉnh;
- UBMT TQVN Tỉnh;
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu VT, XD.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Email: ubndtth@thuathienhue.gov.
Cơ quan: Tỉnh Thừa Thiên Huế
Thời gian ký: 29.10.2018 17:26:18 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Phan Ngọc Thọ

PHỤ LỤC

CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT QUY HOẠCH CÁC KHU ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ Ở XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN KHU ĐÔ THỊ MỚI AN VÂN DƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 2462 /QĐ-UBND ngày 29 /10/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Ký hiệu thửa đất/địa điểm xây dựng	Diện tích (m2)	MĐ XD tối đa (%)	Tầng cao tối đa	Phạm vi ranh giới	Hiện trạng khu đất
1	XH1 (Khu Đô thị mới Mỹ Thượng, thuộc Khu C- Khu Đô thị mới An Vân Dương)	31.847	40	3 - 9	Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch 3D có lộ giới 36,0m; Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch 3C có lộ giới 19,5m; Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch 6B có lộ giới 13,5m; Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch 3B có lộ giới 19,5m.	Khu đất đã được đầu tư hạ tầng kỹ thuật thuộc Khu Đô thị mới Mỹ Thượng
2	XH1 (Khu E-Khu Đô thị mới An Vân Dương)	38.081	40	9	Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 18,5m; Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 56m; Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m;	Khu đất chưa đền bù giải phóng mặt bằng; Khu đất đã được đầu tư 03 tuyến đường xung quanh (còn 01 tuyến phía Tây Bắc chưa được đầu tư)

					Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 18,5m.	
3	XH2 (Khu E-Khu Đô thị mới An Vân Dương)	23.407	40	9	Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 12m; Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 19,5m; Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 13,5m; Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 19,5m.	Khu đất chưa đền bù giải phóng mặt bằng; Khu đất chưa được đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào
4	XH3 (Khu E-Khu Đô thị mới An Vân Dương)	15.050	40	9	Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 12,5m; Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 36m; Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m; Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 13,5m.	Khu đất chưa đền bù giải phóng mặt bằng; Khu đất chưa được đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào
5	XH4 (Khu E-Khu Đô thị mới An Vân Dương)	21.043	40	9	Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 26m; Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m; Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m; Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 26m.	Khu đất chưa đền bù giải phóng mặt bằng; Khu đất chưa được đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào

6	XH5 (Khu E-Khu Đô thị mới An Vân Dương)	33.268	40	9	Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m; Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 26m; Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m; Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 26m.	Khu đất chưa đền bù giải phóng mặt bằng; Khu đất chưa được đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào
7	XH6 (Khu E-Khu Đô thị mới An Vân Dương)	60.167	40	9	Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 36m; Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m; Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 15,5m; Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch có lộ giới 19,5m.	Khu đất chưa đền bù giải phóng mặt bằng; Khu đất chưa được đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào
	Tổng cộng	**222.863**				

Ghi chú: 07 (bảy) địa điểm này được bổ sung vào Bảng 3.32 Quỹ đất phát triển nhà ở xã hội tại các Khu đô thị tại Báo cáo tổng hợp Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 13 tháng 1 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.